

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CHÂU THÀNH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH SÓC TRĂNG

Bản án số: 32/2017/DS-ST

Ngày: 28/9/2017

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vinh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Nguyễn Thanh Hải

2/. Ông Bạch Quốc Thống

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Trung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 60/2017/TLST-DS, ngày 27 tháng 4 năm 2017 về việc “***Tranh chấp hợp đồng tín dụng***” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2017/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60a/2017/QĐST-DS ngày 12/9/2017, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn: Công ty VPBFC***

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà R, số 9, đường B, phường 12, quận 4, thành phố M.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G, chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà **Nguyễn Ngọc nguyệt H.**

Địa chỉ số: 25/28, đường T, khóm 1, phường 2, thành phố S, tỉnh S.

- ***Bị đơn: Ông Danh B***, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 4 năm 2017; cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Nguyễn Ngọc Nguyệt H trình bày: Vào ngày 23/01/2015, ông Danh B có ký hợp đồng tín dụng số 20150123- 112015- 0001 với Công ty VPBFC vay số tiền 27.427.980(vốn 27.427.980đ; lãi 16.196.020đ), lãi suất thỏa thuận 4,59%/ tháng, để tiêu dùng. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông Danh B có trách nhiệm thanh toán số tiền 43.624.000đ (gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 21 tháng. 20 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 2.063.000đ, tháng cuối trả 2.364.000đ, thanh toán vào ngày 03 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 01/3/2015.

Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền trên và thanh toán cho Công ty được 07 lần, với số tiền 16.178.000đ. Kể từ ngày 09/07/2016 ông Danh B không thanh toán thêm bất cứ khoản nào cho dù Công ty VPBFC đã nhắc nhở, yêu cầu thanh toán.

Nay Công ty VPBFC khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Danh B trả số tiền vay 27.446.000đ (vốn 20.327.273đ; lãi 7.118.727đ).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Ông Danh B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa, nhưng ông B đều vắng mặt nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông B.

Công ty VPBFC khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Danh B trả số tiền 27.446.000đ (vốn 20.327.273đ; lãi 7.118.727đ).

Hội đồng xét xử thấy rằng ông Danh B đã nhận được thông báo thụ lý số: 60/TB- TLVA ngày 27/4/2017; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải ngày 27/4/2017; thông báo về việc hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải ngày 23/5/2017. Với nội dung là Công ty VPBFC yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Danh B ông trả số tiền vay: 27.446.000đ (Hai mươi bảy triệu, bốn trăm bốn sáu mươi ngàn đồng), nhưng ông B không có phản đối, ý kiến gì về số tiền vay còn nợ lại phải trả cho Công ty VPBFC là: 27.446.000đ, nên người đại diện ủy quyền của Công ty VPBFC yêu cầu Tòa án giải buộc ông B trả số tiền 27.446.000đ, là có căn cứ.

Từ những nhận định, phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của Công ty VPBFC là có căn cứ chấp nhận. Do đó áp Điều 471; khoản 1,5 Điều 474; khoản 2 Điều 478 Bộ luật dân sự năm 2005.

Buộc ông Danh B có nghĩa vụ trả cho Công ty VPBFC 27.446.000đ là có căn cứ.

Về án phí: Ông B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 1.372.300đ (Một triệu, ba trăm bảy hai ngàn, ba trăm đồng).

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 147; Khoản 1 Điều 273; Khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 302; Điều 471; khoản 1,5 Điều 474; khoản 2 Điều 478 Bộ luật dân sự năm 2005;

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của Công ty VPBFC kiện ông Danh B về việc " Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Buộc ông Danh B phải có trách nhiệm hoàn trả cho Công ty VPBFC số tiền: 27.446.000đ (Hai mươi bảy triệu, bốn trăm bốn sáu mươi ngàn đồng)

Về án phí: Ông B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 1.372.300đ (Một triệu, ba trăm bảy hai ngàn, ba trăm đồng).

Công ty VPBFC không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Công ty VPBFC 686.000đ (Sáu trăm tám mươi sáu ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0006833 ngày 27/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày Công ty VPBFC có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng ông Danh B còn phải trả lãi cho Công ty VPBFC theo mức lãi suất 10% / năm, đối với số tiền chậm thi hành án.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh S;
- VKSND huyện C
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Vinh